**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****%****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | -Thơ tự do | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** | -Ghi lại cảm xúc sau khi đọc bài thơ tự do | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | **15** | **10** | **25** | **10** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60** | **40** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi****theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phần I.** | **Đọc-hiểu** | Thơ Tự do | **+Nhận biết:**-Nhận biết được các đặc điểm của thể thơ tự do (vần, nhịp điệu, thanh điệu, số câu thơ dòng thơ).- Nhận biết được mạch cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của bài thơ.**+ Thông hiểu:**- Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc**+ Vận dụng:**- Phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **Phần II.** | **Viết**  | Bài văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ tự do | **Nhận biết**:**Thông hiểu**: **Vận dụng**: **Vận dụng cao**:- So sánh với tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; thông điệp bài thơ gửi gắm trong cuộc sống. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3TN** | **5TN**  | **2TL** | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ (%)** |  | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  |  **60% 40%** |

|  |  |
| --- | --- |
|  UBND TP. QUẢNG NGÃI **TRƯỜNG TH&THCS TRẦN QUÝ HAI****ĐỀ CHÍNH THỨC***Đề thi có 02 trang* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****Môn:** Ngữ văn 8**Năm học:** 2023 – 2024**Thời gian:** 90 phút*(không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU: (6,0 điểm).**

**Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**NẾU MẸ LÀ**

 Nếu mẹ bỗng hoá thành vầng trăng

 Thì con xin được làm dòng suối mát

 Suối chan hoà trong ánh trăng bát ngát

 Con ngoan hiền trong tình mẹ bao la.

 Nếu mẹ bỗng là một vầng dương

 Con xin làm một loài cây cỏ

 Cây không thể thiếu mặt trời đỏ

 Cũng như con chẳng thể thiếu người.

 Nếu mẹ bỗng tan thành cơn gió

 Con sẽ là đồng ruộng xanh tươi

 Gió mơn man ngọn lúa vui cười

 Hai mẹ con ta cùng ca hát...

 Nếu mẹ bỗng...

 Thôi mẹ ơi mẹ đừng là gì nữa

 Con muốn mẹ chỉ là mẹ mà thôi

 Mẹ của con có một trên đời.

*(Nếu mẹ là-Trần Liêm)*

**1. Lựa chọn đáp án đúng nhất cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1:** **(0,5 điểm). Bài thơ “Nếu mẹ là” thuộc thể thơ nào ?**

A. Năm chữ C.Lục bát

B. Sáu chữ D.Tự do

**Câu 2**: **(0,5 điểm). Em lựa chọn bài thơ “Nếu mẹ là” được viết bằng thể thơ em đã chọn ở câu 1 vì:**

A. Mỗi dòng thơ có năm chữ C. Có một câu sáu tiếng và một câu tám tiếng

B. Mỗi dòng thơ có sáu chữD. Các câu trong bài dài ngắn khác nhau.

**Câu 3:(0,5 điểm).Phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên là phương thức:**

A. Thuyết minh C. Miêu tả

B. Tự sự D. Biểu cảm

**Câu 4: (0,5 điểm). Câu thơ: “ Cây không thể thiếu mặt trời đỏ**

 **Cũng như con chẳng thể thiếu người.”**

**đã sử dụng biện pháp tu từ nào ?**

A. Nhân hóa C. So sánh

B. Điệp từ D.Ẩn dụ

**Câu 5: (0,5 điểm). Chủ đề của bài thơ “Nếu mẹ là” là:**

A. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng’C**.**Ca ngợi tình bạn thân thiết

B. Ca ngợi tình phụ tử thiêng liêng D. Ca ngợi tình yêu thương của bà cháu.

**Câu 6: (0,5 điểm).  Từ “bát ngát” trong hai câu thơ sau thuộc loại từ nào ?**

 **“Suối chan hoà trong ánh trăng bát ngát**

 **Con ngoan hiền trong tình mẹ bao la.”**

A.Từ đơn C.Từ láy

B.Từ ghép D.Từ trái nghĩa

**Câu 7: (0,5 điểm). Trong bài thơ “Nếu mẹ là”, người con chỉ muốn :**

A. Mẹ là cơn gió C.Mẹ chỉ là mẹ mà thôi

B. Mẹ là vầng dương D.Mẹ là vầng trăng

**Câu 8: (0,5 điểm).Việc lặp cụm từ “Nếu mẹ bỗng…" 4 lần trong bài thơ trên, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?**

A. So sánhC.Điệp ngữ

B. Nhân hóa D.Ẩn dụ

**2.Trả lời câu hỏi /Thực hiện yêu cầu sau:**

**Câu 9:** **(1,0 điểm).**Tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp nào từ bài thơ trên?

**Câu 10**: **(1,0 điểm).**Em sẽ làm gì để thể hiện tình yêu của mình dành cho mẹ ?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

 Em hãy viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của mình khi đọc bài thơ trên.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**Môn: NGỮ VĂN 8. Năm học:2023-2024**

**(Thời gian kiểm tra: 90 phút)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | **0,5** |
| **2** | D | **0,5** |
| **3** | D | **0,5** |
| **4** | C | **0,5** |
| **5** | A | **0,5** |
| **6** | C | **0,5** |
| **7** | C | **0,5** |
| **8** | C | **0,5** |
|  | **9** | + HS trình bày được thông điệp của tác giả: -Tình mẹ với các con là vô cùng thiêng liêng và cao quý.-Với các con, mẹ là duy nhất, không thể so sánh hay hoán đổi với bất cứ điều gì. | **1,0** |
|  | **10** | + HS đưa ra ra kiến cá nhân:-Em đã luôn yêu thương và trân trọng những tình cảm mà mẹ dành cho mình.-Luôn phụ giúp mẹ việc nhà để mẹ đỡ vất vả hơn. -Luôn tự giác trong học tập để mẹ không phải phiền lòng.-Khi lớn lên, em sẽ trở thành một công dân hữu ích.-Luôn kính trọng và chăm sóc khi mẹ về già và cần người chăm sóc, phụng dưỡng,…. | **1,0** |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm cảm gồm ba phần: Mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.* | **0,25** |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Viết bài văn ghi lại cảm xúc của bản thân sau khi đọc đoạn thơ. | **0,25** |
|  |  *c. Nêu được cảm xúc của bản thân sau khi đọc đoạn thơ:*\* Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng đảm bảo các ý sau:- Giới thiệu được đoạn thơ.- Nêu được cảm xúc của bản thân:+ Nội dung: - Những giả thuyết “Nếu mẹ là vầng trăng,là vầng dương, là cơn gió”- Mẹ là của những gì lớn lao, đẹp đẽ, thiêng liêng, vĩnh hằng của thiên nhiên vũ trụ.- Con là “dòng suối, cây cỏ, ruộng xanh”-> luôn cần, luôn ở bên, luôn mãi có mẹ. ->Đó là khát khao luôn được ở bên, luôn muốn nhận được tình yêu, bao bọc, chăm sóc của mẹ, ở cạnh mẹ trong mọi hoàn cảnh.- “Con muốn mẹ chỉ là mẹ mà thôi/Mẹ của con có một trên đời.” -Em chẳng cần mẹ cao sang quyền quý, em chẳng cần mẹ giống một người mẹ nào khác ngoài kia. -Em chỉ cần mẹ là mẹ của em- người mẹ duy nhất ngự trị trong trái tim con.+Nghệ thuật: -Bài thơ tự do, không hạn định về số tiếng trong câu, số câu trong bài, nhân vật trữ tình tự do bộc lộ dòng cảm xúc.-Lời thơ là lời thủ thỉ tâm tình của em bé với mẹ của mình bằng ngôn ngữ bình dị, ngây thơ, trong sáng, lời thơ đã trở nên gần gũi, tâm sự của em cũng là tâm sự của số đông bạn nhỏ dành cho mẹ của mình.-Bài học cho bản thân. | **2.5** |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,5** |
|  | *e. Sáng*tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | **0,5** |

*Tịnh Châu, ngày 07 tháng 03 năm 2024*

 Duyệt của chuyên môn GV ra đề

 **Lê Thị Thuấn Nguyễn Thị Xuân Kiều**